TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Đề xuất phí cung cấp dịch vụ viễn thông tối thiểu 50 triệu đồng/năm; 4 trường hợp được miễn phí, lệ phí

17:19 11/03/2025

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý với dự thảo Thông tư quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép viễn thông.

Theo dự thảo, tổ chức, doanh nghiệp được cấp giấy phép viễn thông (giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông) theo quy định của pháp luật về viễn thông là người nộp lệ phí cấp giấy phép viễn thông theo quy định tại Thông tư này.



Đề xuất phí cung cấp dịch vụ viễn thông tối thiểu 50 triệu đồng/năm; 4 trường hợp được miễn phí, lệ phí. Ảnh chỉ có tính chất minh họa, nguồn internet.

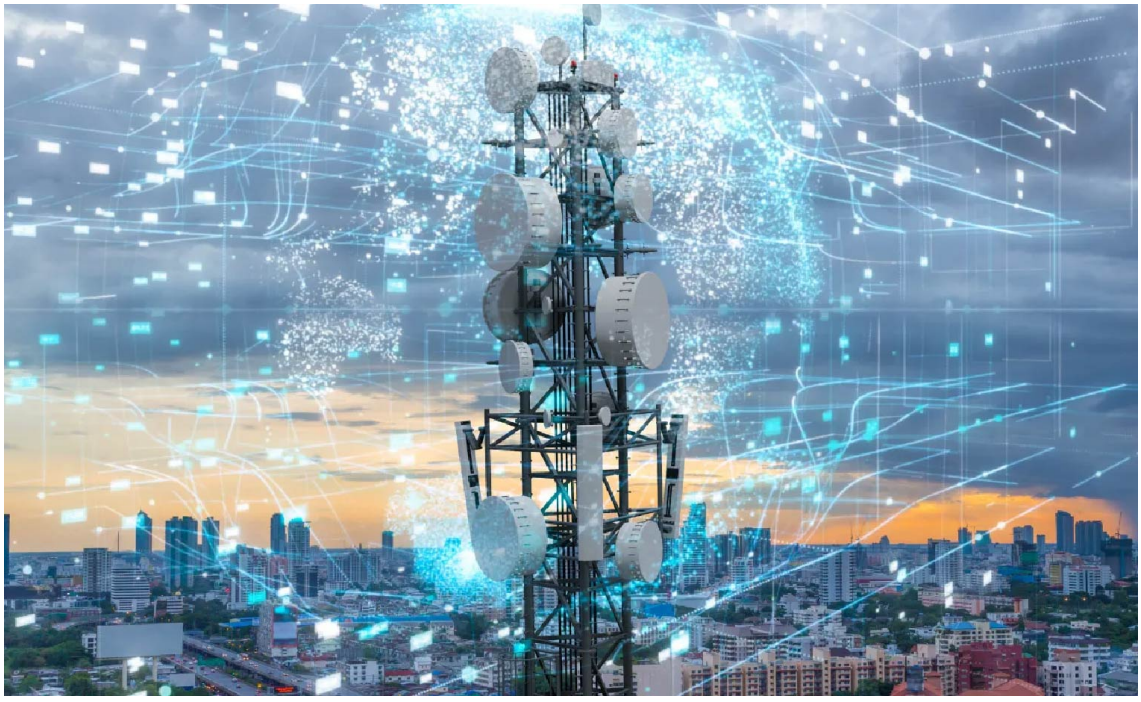
Tổ chức, doanh nghiệp được cấp giấy phép viễn thông theo quy định của pháp luật về viễn thông là người nộp phí quyền hoạt động viễn thông quy định tại Thông tư này theo từng dòng phí tương ứng với giấy phép viễn thông được cấp.

Riêng tổ chức, doanh nghiệp được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng là người nộp phí quyền hoạt động viễn thông gồm phí cung cấp dịch vụ viễn thông và phí thiết lập mạng viễn thông.

Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép viễn thông theo quy định của pháp luật về viễn thông là tổ chức thu phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

Mức thu phí, lệ phí

Mức thu phí quyền hoạt động viễn thông và lệ phí cấp giấy phép viễn thông được quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.



Đề xuất phí cung cấp dịch vụ viễn thông tối thiểu 50 triệu đồng/năm; 4 trường hợp được miễn phí, lệ phí. Ảnh chỉ có tính chất minh họa, nguồn internet.

Cụ thể, phí cung cấp dịch vụ viễn thông được quy định như sau:

Số TT	Mức Doanh thu (đồng)	Mức thu (đồng)/năm
1	Dưới 20 tỷ	50 triệu (mức tối thiểu)
2	Từ 20 tỷ đến dưới 50 tỷ	250 triệu
3	Từ 50 tỷ đến dưới 100 tỷ	400 triệu
4	Từ 100 tỷ đến dưới 1 nghìn tỷ	01 tỷ
5	Từ 1 nghìn đến dưới 10 nghìn tỷ	10 tỷ
6	Từ 10 nghìn đến dưới 20 nghìn tỷ	100 tỷ
7	Từ 20 nghìn đến dưới 30 nghìn tỷ	150 tỷ
8	Từ 30 nghìn đến dưới 40 nghìn tỷ	200 tỷ
9	Từ 40 nghìn đến dưới 50 nghìn tỷ	250 tỷ
10	Từ 50 nghìn tỷ trở lên	300 tỷ

Lệ phí cấp Giấy phép viễn thông được quy định như sau:

Số TT	Tên loại giấy phép	Mức thu (đồng/giấy)
1	Cấp lần đầu, cấp mới	1.000.000
	- Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng - Cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng - Giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trên biển - Giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng - Giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông	
2	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép quy định tại điểm 1 nêu trên	500.000

4 trường hợp miễn phí, lệ phí

Theo dự thảo, miễn thu phí, lệ phí đối với các trường hợp sau:

1) Mạng viễn thông dùng riêng của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

2) Mạng viễn thông dùng riêng phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai.

3) Mạng viễn thông dùng riêng của các cơ quan và tổ chức quốc tế tại Việt Nam được hưởng quyền ưu đại, miễn trừ ngoại giao, miễn trừ lãnh sự.

4) Mạng viễn thông của Đài Phát thanh quốc gia, Đài Truyền hình quốc gia thuộc Chính phủ để thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoạt động không nhằm mục đích sinh lợi.

PV